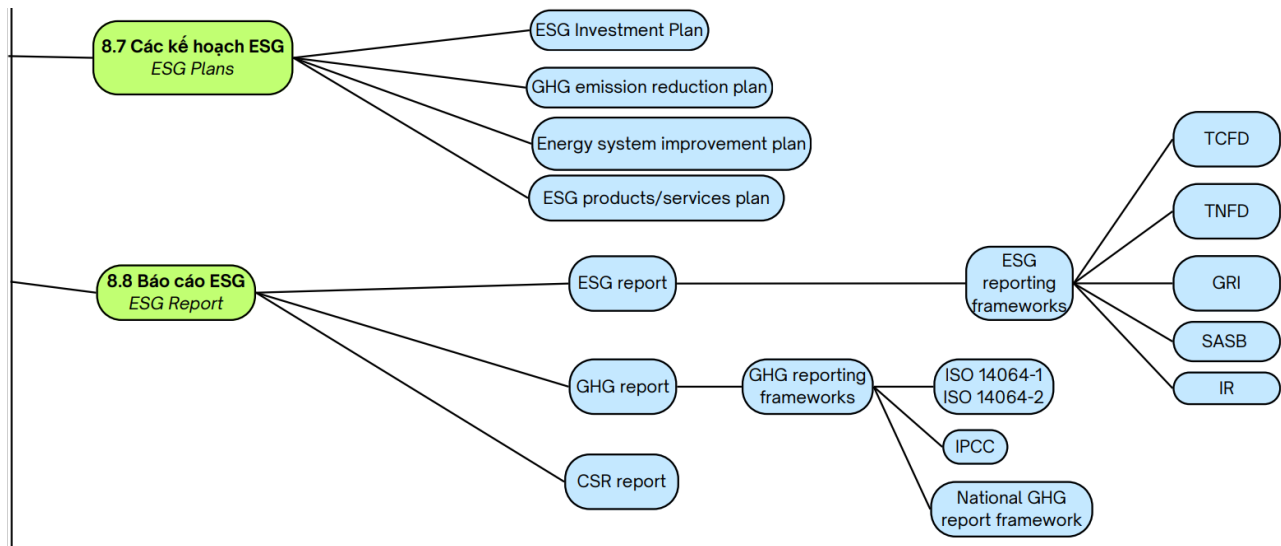


[8.8] BÁO CÁO ESG

Vị trí của cấu phần [8.8] ESG Report trong Hệ thống quản lý ESG theo cấu trúc bậc cao (HLS)



[Link download](#) Hệ thống quản lý ESG theo cấu trúc bậc cao (HLS)

PHẦN 1. Chuẩn mực báo cáo ESG trên thế giới

A. CÁC BỘ CHUẨN MỰC BÁO CÁO ESG TRÊN THẾ GIỚI

Thực tế xu hướng làm báo cáo ESG thế giới

Báo cáo Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) đóng vai trò quan trọng đối với doanh nghiệp. Báo cáo ESG giúp công bố các chỉ số và các thông tin về phát triển bền vững hiệu quả đến các bên hữu quan. Công bố thông tin về PTBV hiệu quả và minh bạch là điều mà các nhà đầu tư luôn tìm kiếm ở các doanh nghiệp khi xem xét cho danh mục đầu tư của mình.

Lợi ích của báo cáo ESG với doanh nghiệp là:

- Giúp doanh nghiệp tăng cường sự minh bạch và tăng cường niềm tin của các nhà đầu tư và các bên liên quan.
- Giúp doanh nghiệp tăng cường quản lý rủi ro và cơ hội liên quan đến tác động môi trường và xã hội.
- Giúp doanh nghiệp thu hút các nhà đầu tư bền vững.

Các chuẩn mực báo cáo ESG phổ biến trên thế giới là:

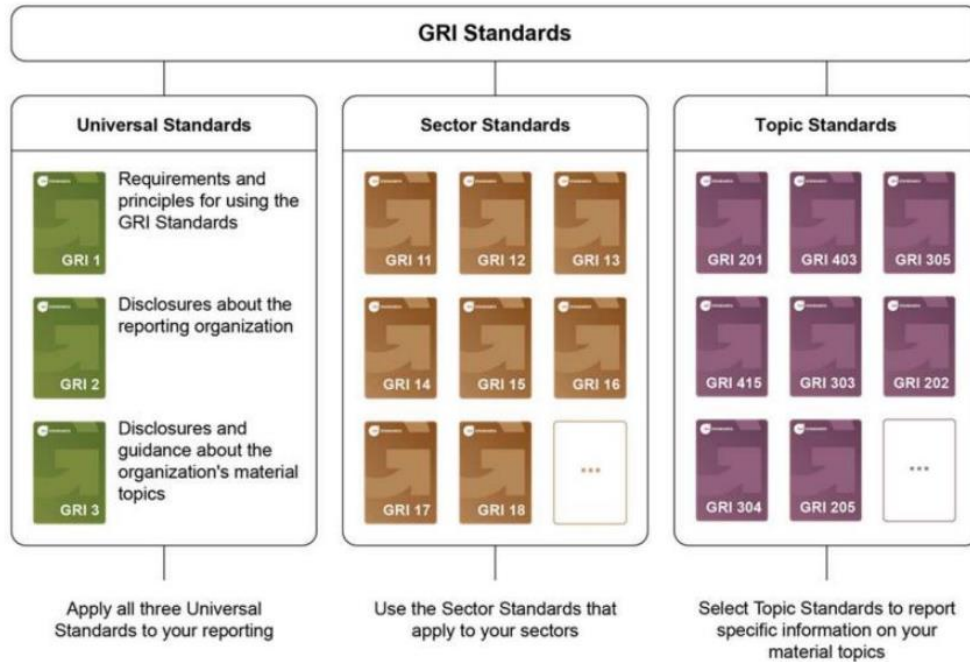
- 1) **GRI** – The Global Reporting Initiative
- 2) **CDP** - The Carbon Disclosure Project
- 3) **SASB** - The Sustainable Accounting Standards Boars
- 4) **IR** – The Integrated Reporting
- 5) **TCFD** - The Task Force on Climate-related Financial Disclosures

Một số bộ khung triển khai và khung báo cáo ESG (ESG report) được sử dụng phổ biến trên thế giới:



1) **GRI** – The Global Reporting Initiative

Đây là bộ tiêu chuẩn báo cáo ESG được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới. Bộ tiêu chuẩn GRI bao gồm: 3 chuẩn mực toàn cầu (Universal Standards) áp dụng cho tất cả các tổ chức, doanh nghiệp; 33 chuẩn mực liên quan đến các nội dung cụ thể và được chia làm ba nhóm: Kinh tế, Môi trường, Xã hội.



GRI cung cấp một khung báo cáo bền vững toàn diện bao gồm nhiều chủ đề, bao gồm quản trị, tác động môi trường, trách nhiệm xã hội và hiệu quả kinh doanh.

Theo thống kê, gần 1/3 trong số 250 công ty lớn nhất thế giới; và 2/3 trong số 100 công ty Nasdaq-100 sử dụng bộ tiêu chuẩn báo cáo GRI.

2) CDP - The Carbon Disclosure Project

Báo cáo Công bố Carbon (CDP) là bộ khung tiêu chuẩn về báo cáo phát triển bền vững môi trường lâu đời và được sử dụng phổ biến nhất trên thế giới, tập trung vào phát triển bền vững ở khía cạnh môi trường và ảnh hưởng của doanh nghiệp đến môi trường

Theo thống kê, năm 2021, hơn 13,000 tổ chức từ hơn 1,100 thành phố, địa phương và khu vực – chiếm tỷ trọng hơn 64% thị phần tài chính toàn cầu – công bố báo cáo dữ liệu phát triển bền vững môi trường, dựa trên CDP

3) SASB - The Sustainable Accounting Standards Boars

Bộ khung báo cáo SASB tập trung vào các khía cạnh ESG liên quan trực tiếp đến tình hình tài chính của các tổ chức; trong đó bao gồm hơn 77 tiêu chuẩn thành phần cho các ngành khác nhau. SASB cung cấp các tiêu chuẩn cho các ngành công nghiệp cụ thể, giúp các doanh nghiệp đánh giá và báo cáo các yếu tố ESG liên quan đến ngành.

Theo thống kê, hơn một nửa các công ty S&P Global-1200-index áp dụng bộ khung báo cáo SASB.

4) IR – The Integrated Reporting

Bộ chuẩn mực Báo cáo Tích hợp (IR) là một khung tiêu chuẩn được sử dụng để giúp các tổ chức đánh giá và báo cáo các yếu tố liên quan đến phát triển bền vững và ảnh hưởng của doanh nghiệp đến môi trường.

Bộ khung báo cáo tích hợp IR mang đến một cách nhìn tổng thể, bao gồm 06 yếu tố chính: tài chính, sản xuất, nhân sự, quan hệ xã hội, tài sản trí tuệ và các vấn đề tự nhiên, môi trường. Theo thống kê, hơn 2500 tổ chức, công ty trên thế giới sử dụng bộ khung báo cáo tích hợp IR.

5) TCFD - The Task Force on Climate-related Financial Disclosures

Tiêu chuẩn báo cáo tài chính liên quan đến khí hậu (TCFD) là một khung tiêu chuẩn được sử dụng để đánh giá và báo cáo các yếu tố liên quan đến phát triển bền vững và ảnh hưởng của doanh nghiệp đến môi trường.

Đây là bộ khung báo cáo tập trung vào các khía cạnh tài chính có liên quan đến vấn đề biến đổi khí hậu. TCFD đưa ra 04 hạng mục chính được khuyến nghị trình bày trong báo cáo, bao gồm:

- Quản trị: mô tả cấu trúc và vai trò của ban điều hành trong việc quản lý rủi ro (giám sát, đánh giá, quản lý...).
- Chiến lược: công bố các rủi ro khí hậu và tác động của chúng với kế hoạch kinh doanh của tổ chức, nếu ảnh hưởng xấu cần mô tả khả năng phục hồi.
- Quản lý rủi ro: thông tin cách doanh nghiệp xác định, đánh giá và quản lý các rủi ro biến đổi khí hậu.
- Các chỉ số và mục tiêu: chia sẻ những loại chỉ số/mục tiêu nào được sử dụng để giám sát và nhận diện rủi ro 1.

B. PHÂN TÍCH ƯU ĐIỂM VÀ ỨNG DỤNG CỦA CÁC CHUẨN MỤC BÁO CÁO ESG

STT	Khung/ Tiêu chuẩn	Mục tiêu, nội dung báo cáo	Lợi ích, ưu điểm	Đối tượng sử dụng báo cáo
1.	GRI – The Global Reporting Initiative	Bộ chuẩn mục báo cáo toàn cầu (GRI) được thiết kế để giúp các tổ chức đánh giá và báo cáo các yếu tố liên quan đến phát triển bền vững và ảnh hưởng của doanh nghiệp đến cộng đồng; trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, Đặc biệt, GRI tập trung sâu vào tính minh bạch (Transparency) và tính trọng yếu (Materiality); đặc biệt là liên quan đến các vấn đề xã hội (Social issues)	Cung cấp nền tảng cho việc phát triển các chiến lược và hoạt động liên quan đến tính bền vững. Hỗ trợ việc mục tiêu, đo lường hiệu suất và quản lý thay đổi.	Các nhà đầu tư Khách hàng Các bên quan tâm khác
2.	SASB - The Sustainable Accounting Standards Boars	Nội dung: báo cáo tích hợp, bao gồm các thông tin về tài chính, kế toán; Mục tiêu: đánh giá và báo cáo các yếu tố tài chính và phi tài chính của doanh nghiệp liên quan đến tính bền vững	Hỗ trợ đánh giá và báo cáo các yếu tố ESG liên quan đến ngành một cách chính xác và minh bạch Cung cấp thông tin về các chỉ số tài chính quan trọng Chuẩn hóa ngôn ngữ kế toán, giúp nhà đầu tư dễ dàng đọc, hiểu và so sánh tình hình tài chính	Các nhà đầu tư Các cơ quan quản lý nhà nước

3.	CDP - The Carbon Disclosure Project	Phát thải Carbon Sử dụng Nước và Khai thác Rừng	Đo lường và giảm thiểu tác động môi trường. Xác định tiết kiệm chi phí. Xác định rủi ro và cơ hội, bao gồm cơ hội thực hiện các giải pháp giảm phát thải carbon Thể hiện sự minh bạch về bảo vệ môi trường.	Các nhà đầu tư; Bản thân công ty, tổ chức; Các công ty, tổ chức nằm trong chuỗi cung ứng (supply chains) của tổ chức
4.	IR – The Integrated Reporting	Các vấn đề được báo cáo bao gồm các nhóm: - Môi trường - Xã hội - Quản trị - Tài chính	Cung cấp một cách tiếp cận tích hợp để báo cáo các thông tin về tài chính và phi tài chính. Giúp các tổ chức đánh giá và báo cáo các yếu tố liên quan đến phát triển bền vững và ảnh hưởng của doanh nghiệp đến môi trường. Tạo ra một báo cáo toàn diện hơn về các yếu tố tài chính và phi tài chính của doanh nghiệp Giúp các tổ chức đưa ra quyết định tốt hơn về việc đầu tư và phát triển bền vững	Các nhà đầu tư Khách hàng Các bên quan tâm khác
5.	TCFD - The Task Force on Climate-related Financial Disclosures	Các khía cạnh tài chính có liên quan đến vấn đề biến đổi khí hậu; tập trung vào việc giảm thiểu tác hại đến biến đổi khí hậu toàn cầu một cách hiệu quả.	Hỗ trợ các tổ chức làm rõ các khía cạnh về yếu tố E – môi trường trong bộ 3 tiêu chuẩn ESG. Cung cấp cơ sở để đánh giá, định lượng các khía cạnh môi trường, bao gồm phát thải khí nhà kính	Các nhà đầu tư Tổ chức, cá nhân cho vay Các công ty bảo hiểm.

C. THỰC TẾ ÁP DỤNG CÁC CHUẨN MỰC BÁO CÁO TRÊN THẾ GIỚI

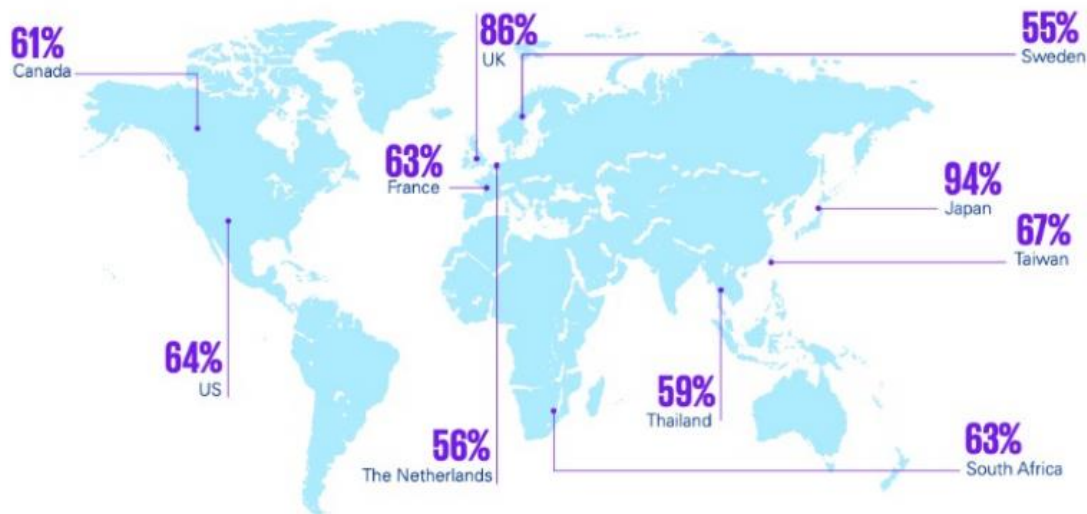
- Theo KPMG (2022), GRI, TCFD là các chuẩn mực được sử dụng trong báo cáo phát triển bền vững.
- GRI vẫn là tiêu chuẩn được sử dụng phổ biến nhất trên khắp thế giới;
- Một số quốc gia ưu tiên việc sử dụng bộ chuẩn mực báo cáo do Cơ quan quản lý chứng khoán quốc gia đó ban hành (Stock Exchange Guide);



Top 10 quốc gia sử dụng báo cáo theo khung GRI và theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chứng khoán quốc gia (2022)

Nguồn: KPMG

- Việc áp dụng TCFD trên thế giới tăng gần gấp đôi sau 2 năm, đạt 61% trong số G250 với báo cáo ngày càng tập trung về các rủi ro liên quan đến khí hậu.



Top 10 quốc gia sử dụng báo cáo theo khung TCFD (2022)

Nguồn: EFFAS

TCFD đang dần trở thành khung ESG bắt buộc cho các doanh nghiệp và hiện đã được luật hóa ở các quốc gia Mỹ, Anh, Úc.

Theo thống kê, hơn 3,000 tổ chức từ hơn 120 quốc gia; có tổng vốn hóa thị trường 27.2 nghìn tỷ USD; thực hiện báo cáo theo khung TCFD.

D. ĐỀ XUẤT TRIỂN KHAI KHUNG BÁO CÁO ESG TẠI VIỆT NAM

Căn cứ kết quả về 02 khuôn khổ báo cáo ESG được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới là GRI và TCFD; kết quả việc so sánh hai khung chuẩn mực báo cáo này như sau:

So sánh hai chuẩn mực báo cáo GRI và TCFD ứng dụng cho các Ngân hàng trong việc lập báo cáo ESG		
	<i>Chuẩn mực GRI</i>	<i>Chuẩn mực TCFD</i>
Ưu điểm	<ul style="list-style-type: none">• Bao quát toàn diện tất cả các khía cạnh ESG (môi trường, xã hội và quản trị)• Khuôn khổ được thiết lập tốt và được công nhận rộng rãi• Cách tiếp cận linh hoạt cho phép tùy chỉnh cho các lĩnh vực cụ thể	<ul style="list-style-type: none">• Tập trung mạnh mẽ vào các rủi ro và cơ hội tài chính liên quan đến khí hậu• Rất phù hợp với những mối quan tâm về tính bền vững hiện nay• Cung cấp hướng dẫn rõ ràng về khuyến nghị công bố thông tin• Dễ dàng tích hợp với báo cáo tài chính hiện có
Nhược điểm	<ul style="list-style-type: none">• Cần thêm các nội dung báo cáo thông tin chi tiết liên quan đến khí hậu• Ít tập trung hơn vào các rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu• Các tổ chức sử dụng khung báo cáo GRI phải thông báo cho tổ chức này; đồng thời phải giải thích lý do cụ thể và hợp lý trong các trường hợp không triển khai theo các thành phần của báo cáo	<ul style="list-style-type: none">• Phạm vi hạn chế, chỉ giải quyết các khía cạnh môi trường của ESG• Nhìn chung kém toàn diện hơn so với GRI

Lựa chọn chuẩn mực báo cáo

- Xác định các bên quan tâm, là đối tượng sử dụng báo cáo
 - Nếu mỗi quan tâm hàng đầu là báo cáo ESG toàn diện thì GRI là lựa chọn tốt hơn.
 - Nếu ưu tiên các rủi ro và cơ hội về khí hậu, TCFD sẽ hiệu quả hơn.

Khi lập báo cáo ESG, cần xem xét những nội dung mà các bên liên quan của tổ chức (ví dụ: nhà đầu tư, cơ quan quản lý, tổ chức phi chính phủ, khách hàng) đánh giá cao.

- GRI được công nhận rộng rãi trên thế giới
- TCFD phù hợp với những lo ngại và mối quan tâm ngày càng tăng của các bên liên quan về khí hậu.
- Thực hiện báo cáo:
 - Nếu tổ chức chưa quen thuộc với báo cáo ESG, GRI sẽ cung cấp một khung có cấu trúc và toàn diện về các vấn đề ESG
 - Nếu tổ chức đã có báo cáo về rủi ro khí hậu hoặc báo cáo phát triển bền vững trước đó; TCFD có thể phù hợp hơn vì có thể triển khai trên cơ sở và nền tảng của báo cáo đã có sẵn.
 - Tổ chức có thể sử dụng Phương pháp lai (hybrid) giữa hai loại chuẩn mực nêu trên để kết hợp điểm mạnh của cả hai khung: Sử dụng TCFD để công bố thông tin về khí hậu và bổ sung nó bằng các chỉ số GRI có liên quan từ bản bổ sung ngành tài chính (dự kiến sẽ công bố vào năm 2024) và các tiêu chuẩn dành riêng cho ngành.

Căn cứ các phân tích, đánh giá về các khung báo cáo nêu trên; đề xuất lựa chọn thí điểm triển khai khung báo cáo TCFD, vì các lý do sau:

- TCFD đang dần trở thành khung ESG bắt buộc cho các doanh nghiệp và hiện đã được luật hóa ở các quốc gia Mỹ, Anh, Úc.
- TCFD khuyến nghị áp dụng chuẩn mực và khung báo cáo của họ cho các tổ chức thuộc khu vực tài chính, bao gồm cả ngân hàng, công ty bảo hiểm, công ty quản lý tài sản.
- Ngoài ngành Ngân hàng, TCFD có thể được sử dụng để chấm điểm các tổ chức trên thị trường chứng khoán. Những tổ chức có điểm cao sẽ tăng được xếp hạng tín nhiệm và kết quả trái phiếu trong thị trường chứng khoán.
- TCFD làm rõ các khía cạnh tài chính có liên quan đến vấn đề biến đổi khí hậu; tập trung vào việc giảm thiểu tác hại đến biến đổi khí hậu toàn cầu một cách hiệu quả.
- Chuẩn mực báo cáo TCFD có thể là một lựa chọn phù hợp cho DN trong việc lập báo cáo ESG vì nó tập trung vào các yếu tố khác nhau liên quan đến môi trường và các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu; đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang rất quan tâm đến biến đổi khí hậu cũng như lộ trình thực hiện cam kết Net Zero 2050.